

Số: 557/QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia

CHỦ TỊCH

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BKH-CN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ và Giám đốc Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (sau đây gọi tắt là Ủy ban), thực hiện các chức năng phục vụ quản lý nhà nước về mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ khác có liên quan.

2. Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia có tên giao dịch quốc tế là National Numbering and Barcodes Center (viết tắt là NBC).

3. Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

4. Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia có trụ sở tại số 8 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Phối hợp xây dựng chiến lược phát triển mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; chủ trì xây dựng kế hoạch hàng năm, trung hạn, dài hạn và triển khai hoạt động mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

2. Phối hợp và tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đề xuất, chủ trì, phối hợp xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tài liệu hướng dẫn, phổ biến áp dụng mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; tham gia với các cơ quan chức năng có thẩm quyền trong các hoạt động kiểm tra về mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; chủ trì, phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án trong lĩnh vực mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ công tác quản lý nhà nước về mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

3. Tổ chức và triển khai phương án quản lý và cấp nguồn mã số, mã vạch quốc gia; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và cấp mã số, mã vạch; quản lý, lưu trữ hồ sơ thành viên sử dụng mã số, mã vạch; thu phí, quản lý phí mã số, mã vạch và các nguồn thu khác từ các hoạt động cung cấp dịch vụ có liên quan.

4. Đề xuất, phối hợp với đơn vị chuyên môn của Ủy ban, các bộ, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án để phục vụ quản lý nhà nước về mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc trong sản xuất hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về quyền và nghĩa vụ thành viên của Việt Nam tại Tổ chức mã số, mã vạch toàn cầu GS1.

6. Xây dựng, quản lý, vận hành, duy trì, nâng cấp và khai thác các hệ thống: cơ sở dữ liệu mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

7. Nâng cấp, quản lý, vận hành, duy trì, đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia.

8. Đào tạo, tập huấn, tư vấn, hướng dẫn nâng cao năng lực kỹ thuật cho hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và hỗ trợ phát triển sản phẩm, hàng hóa chủ lực, phát triển kinh tế-xã hội của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực và địa phương.

9. Tổ chức triển khai, thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

10. Xây dựng, vận hành, nâng cấp ứng dụng dữ liệu chuỗi sản phẩm hàng hóa, định danh và xác thực điện tử để chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo chuỗi.

11. Tổ chức, triển khai thực hiện xác thực thông tin sản phẩm, hàng hóa sử dụng mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

12. Chủ trì, phối hợp, hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để phát triển, cung cấp các dịch vụ, giải pháp liên quan đến mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất bền vững, định vị thương hiệu và xuất nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa.

13. Chủ trì, phối hợp với đơn vị đầu mối thực hiện các nhiệm vụ về thống kê số liệu, dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ và triển khai các cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án về chuyển đổi số quốc gia trong lĩnh vực mã số mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; Tổ chức nghiên cứu khoa học, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, kiểm kê khí nhà kính, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi số và các lĩnh vực liên quan.

14. Tổ chức truyền thông, phổ biến, quảng bá hoạt động mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; đào tạo, tập huấn, tư vấn, hướng dẫn về mã số, mã vạch, mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm, vật mang dữ liệu, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và các lĩnh vực liên quan.

15. Đề xuất, xây dựng và cung cấp các dịch vụ đánh giá sự phù hợp về mã số, mã vạch, nhãn điện tử, hộ chiếu số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

16. Tham gia đấu thầu, ký kết và thực hiện các hợp đồng dịch vụ theo quy định của pháp luật; nhận đặt hàng hoặc đấu thầu để cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

17. Phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

18. Quản lý viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng của Trung tâm theo phân cấp và theo quy định của pháp luật; cho thuê tài sản công hoặc sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết theo phân cấp hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

19. Quyết định nhân sự đi công tác nước ngoài theo thẩm quyền quản lý (trừ Lãnh đạo đơn vị).

20. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền; sử dụng ngân sách nhà nước được cấp và các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Ủy ban giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý:

Hội đồng quản lý là đại diện của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia.

Hội đồng quản lý có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý.

2. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Tổ chức bộ máy

- Phòng Tổ chức Hành chính.
- Phòng Kế hoạch Tài chính.
- Phòng Nghiên cứu Phát triển.
- Phòng Kinh doanh Tổng hợp.
- Phòng Hợp tác Quốc tế.
- Văn phòng đại diện tại khu vực phía Nam.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị và mối quan hệ công tác giữa các đơn vị do Giám đốc Trung tâm quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 125/QĐ-TĐC ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành Điều lệ tạm thời về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia.

CHẤT

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Mã số, mã vạch quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ KH&CN (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB.

Q. CHỦ TỊCH**Hà Minh Hiệp**